

Toàn cầu hóa, cơ hội và thách thức đối với ngành Thông tin – Thư viện Việt Nam



1. Toàn cầu hoá

Hiện có nhiều định nghĩa khác nhau về toàn cầu hoá, trong đó có một định nghĩa mà chúng tôi cho rằng phản ánh khá chính xác bản chất của toàn cầu hoá, đó là “Toàn cầu hoá là một quá trình biến các vùng miền, các cộng đồng người khác nhau từ trạng thái biệt lập, tách rời nhau thành một trạng thái khác về chất, bằng sự liên kết gắn bó thành một thể thống nhất hữu cơ trên quy mô toàn cầu. Khi đó, một sự kiện, một hiện tượng, một vấn đề xảy ra ở vùng miền này, ở cộng đồng người này sẽ có ảnh hưởng, tác động tới các vùng miền, các cộng đồng người khác trên quy mô toàn thế giới” [1, tr. 11].

Toàn cầu hoá đang tạo ra những ưu thế nhất định và có thể tóm tắt ưu thế đó trên mấy điểm như sau: thứ nhất, nó tạo ra khả năng phát triển, phổ cập công nghệ thông tin và các phương tiện viễn thông; thứ hai, nó thúc đẩy sự phát triển kinh tế, thương mại và tạo ra khả năng thực thi các luật lệ kinh tế khách quan trong một không gian toàn cầu rộng lớn; thứ ba, nó tạo điều kiện cho việc giao lưu văn hoá và tư tưởng rộng rãi, làm cho con người xích lại gần nhau hơn; cuối cùng, toàn cầu hoá đem lại khả năng giải quyết một số vấn đề chung đang đối mặt với toàn cầu hoá kinh tế và sự phát triển xã hội.

Bên cạnh những ưu điểm, toàn cầu hoá đang đặt ra cho các nước trên thế giới, đặc biệt là các nước đang phát triển những thách thức và nguy cơ hết sức to lớn:

Về mặt xã hội, hiện nay, các nước đều đang phải đối mặt với những vấn đề chung trong sự phát triển kinh tế quốc gia, như những vấn đề sinh thái, ô nhiễm môi trường và cạn kiệt tài nguyên, vấn đề dân số và sức khoẻ cộng đồng, sự phân hoá giàu nghèo, tệ nạn xã hội và tội phạm mang tính quốc tế.

Về mặt chính trị, người ta thường nhắc tới những thách thức nghiêm trọng của toàn cầu hoá đối với chủ quyền quốc gia. Điều đó được lý giải bằng sự tác động của kinh tế đối với chính trị. Sự hội nhập về kinh tế tăng lên sẽ kéo theo sự hội nhập về chính trị. Với logic đó, người ta nói đến sự suy yếu của mô hình quốc gia dân tộc. Trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay, người ta thường nói về sự phụ thuộc lẫn nhau của các quốc gia dân tộc hơn là đề cập đến sự độc lập hoàn toàn của các quốc gia đó. Có thể nói, không có và không thể có một quốc gia đứng độc lập hoàn toàn tách biệt khỏi với thế giới bên ngoài trong bối cảnh toàn cầu hoá.

2. Tác động của toàn cầu hoá đến Việt Nam

Trong những năm gần đây, nhiều nhà khoa học, lãnh đạo Việt Nam đã nghiên cứu và chỉ ra những tác động của toàn cầu hoá đối với kinh tế, xã hội, chính trị và văn hoá của Việt Nam.

Tác động về kinh tế

Không ai có thể phủ nhận được rằng toàn cầu hoá là một quá trình tất yếu và đang tạo ra những cơ hội cho các nước có nền kinh tế đang phát triển hội nhập vào nền kinh tế thế giới để trên cơ sở đó, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế và đổi mới công nghệ.

Việt Nam từ khi mở cửa, hội nhập, phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, có nhiều công ty nước ngoài vào đầu tư, thương mại phát triển xuyên biên giới,... Đặc biệt là trong xu thế toàn cầu hoá, Việt Nam gia nhập các tổ chức kinh tế thế giới và khu vực như BTA, AFTA, WTO... Đây là cơ hội mà để ngành kinh tế Việt Nam, đặc biệt là các doanh nghiệp có điều kiện phát triển và có sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Tuy nhiên, toàn cầu hoá đã làm cho sự phân hoá giàu nghèo cũng như sự chênh lệch về thu nhập, mức sống ngày càng tăng. Sự chênh lệch đó diễn ra ở mọi phương diện, ở từng địa phương, trong từng doanh nghiệp,...

Tác động về xã hội

Toàn cầu hoá đã mang lại nhiều cơ hội cho Việt Nam giao lưu với các nước trên thế giới, mở rộng quan hệ kinh tế, chính trị, ngoại giao. Tuy nhiên, Việt Nam cũng giống như nhiều nước khác trên thế giới đang đứng trước những hiểm hoạ của thiên tai, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường,... Đặc biệt toàn cầu hoá kinh tế cùng với việc phát triển nền kinh tế thị trường của đất nước đã làm nảy sinh tư tưởng thực dụng ở không ít người. Những tác động đó cùng với một số hiện tượng tiêu cực trong xã hội đã làm ảnh hưởng đến lòng tin của dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà Nước.

Tác động về văn hoá

Sự giao lưu quốc tế rộng rãi trên cơ sở của phát triển kinh tế toàn cầu cũng có những tác động không nhỏ tới lĩnh vực văn hoá. Cùng với việc phục hồi, phát huy các giá trị văn hoá; nền văn hoá Việt Nam có điều kiện tiếp thu các giá trị mới của nền văn hoá thế giới và ngày càng trở nên đa dạng, phong phú. Tuy nhiên, cùng với những tác động tích cực, toàn cầu hoá cũng gây ra những hệ quả tiêu cực đối với nền văn hoá Việt Nam như: một số giá trị văn hoá truyền thống không được bảo tồn, gìn giữ; một số người thay đổi nhanh chóng lối sống, tha hoá đạo

đức,...

Nhìn chung, sự tác động của toàn cầu hoá đối với xã hội Việt Nam là mạnh mẽ và sẽ còn tiếp tục tăng thêm trong những năm tới. Điều quan trọng là chúng ta phải biết khai thác, tận dụng những mặt tích cực của toàn cầu hoá để tạo ra sức mạnh chiến thắng các tác động tiêu cực của nó.

3. Toàn cầu hoá, cơ hội và thách thức cho ngành thông tin, thư viện Việt Nam

Toàn cầu hoá tác động đến từng con người, mọi lĩnh vực trong đó có cả ngành thông tin thư viện. Cũng như các lĩnh vực khác, toàn cầu hoá đã mang lại cơ hội cho những người làm công tác thông tin thư viện. Họ có điều kiện để giao lưu, học hỏi kinh nghiệm của các nước tiên tiến. Trong xu thế hội nhập, các chuẩn liên quan đến xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin được phổ biến và áp dụng rộng rãi. Đặc biệt là việc thu hẹp dần khoảng cách về trình độ công nghệ thông tin giữa các nước trên thế giới đã giúp cho ngành Thông tin thư viện Việt Nam có được những bước tiến dài trong tiến trình tự động hoá của ngành. Với sự trợ giúp của máy tính, mạng thông tin và các phần mềm hiện đại, nhiều thư viện điện tử ra đời, giúp cho việc phục vụ người dùng tin nhanh chóng, kịp thời và chính xác. Thông qua mạng Internet, nhiều cơ sở dữ liệu được kết nối, việc chia sẻ và trao đổi dữ liệu giữa các thư viện trên thế giới trở nên dễ dàng.

Tuy nhiên, toàn cầu hoá cũng mang lại cho ngành thông tin thư viện Việt Nam nhiều thách thức.

Trước đây, với thư viện truyền thống, các hoạt động nghiệp vụ của thư viện từ trung ương đến địa phương đều có một số công đoạn giống nhau như xử lý tài liệu theo phương pháp thủ công, tổ chức mục lục, phục vụ bạn đọc,... Ngày nay, như người ta đã nói, không có và không thể có một quốc gia đứng độc lập hoàn toàn tách biệt khỏi với thế giới bên ngoài trong bối cảnh toàn cầu hoá. Bởi vậy, trong xu thế hội nhập, để tránh lạc hậu, các cơ quan thông tin thư viện Việt Nam đã nhanh chóng tiếp thu và triển khai các công nghệ, kỹ thuật và các chuẩn nghiệp vụ mới mà các chuyên gia của các nước phát triển đã nghiên cứu và phổ biến. Chính điều này đã làm cho ngành thông tin thư viện Việt Nam hoà nhập theo sự phát triển của ngành trên thế giới. Song cơ hội mà toàn cầu hoá mang lại cho các thư viện và cơ quan thông tin không đồng đều như nhau. Cơ quan nào có quan hệ hợp tác tốt và nhiều dự án thì sẽ có những bước tiến rất nhanh trong việc phát triển công nghệ thông tin, xây dựng nguồn lực, đào tạo cán bộ,... Chính vì vậy mà nó cũng tạo ra sự chênh lệch khá xa về trình độ cán bộ cũng như hạ tầng cơ sở thông tin giữa các cơ quan thông tin, thư viện lớn và thư viện thành phố với các thư viện nhỏ và thư viện ở vùng sâu vùng xa. Trong khi nhiều thư viện đã xây dựng thư viện điện tử, với các nguồn tin điện tử phong phú, tạo nhiều sản phẩm và dịch vụ thông tin có chất lượng cao, thì vẫn còn nhiều thư viện chưa sử dụng máy tính cũng như chưa hề biết đến biên mục hiện đại hoặc các phần mềm thư viện,...

Trong xu thế toàn cầu hoá, thư viện Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng nhiều của thư viện nước ngoài, đặc biệt là thư viện lớn ở các nước tư bản. Nhiều thư viện Việt Nam đã nhanh chóng hội nhập, cùng nhau chia sẻ và trao đổi tài nguyên thông tin,... Tuy nhiên, cũng có nhiều thư viện, đặc biệt là thư viện vừa và nhỏ của Việt Nam thực sự lúng túng trong vấn đề định hướng phát triển, trước sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ mới, phần mềm thư viện, các chuẩn xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin - là cơ sở tạo nên sự phát triển của một thư viện hiện đại. Họ không muốn tụt hậu trong xu thế hội nhập, nhưng xét về mặt nhân lực, tài lực, vật lực họ đều đang rất yếu, chưa đủ điều kiện để phát triển đồng bộ thành một thư viện hiện đại.

Toàn cầu hoá mang lại cho các thư viện Việt Nam nhiều thay đổi trong đó có những điều phải chấp nhận theo xu hướng hội nhập. Ví dụ có những chuẩn nghiệp vụ đã được sử dụng thống nhất và có hiệu quả trong cả hệ thống thư viện Việt Nam qua rất nhiều thập kỷ, thì nay đang được thay thế bằng các chuẩn khác, không phải là chuẩn hơn mà vì nó phổ biến hơn khi có nhiều thư viện đang chấp nhận sử dụng. Như Quy tắc mô tả theo tiêu chuẩn Quốc tế (ISBD) đang được thay thế bằng Quy tắc biên mục Anh-Mỹ (AACR2); Khung phân loại BBK đang nhường chỗ cho Khung phân loại DDC;... Đây cũng là một trong những tác động lớn của toàn cầu hoá đối với ngành Thông tin thư viện Việt Nam. Nó làm cho nhiều cán bộ thư viện, đặc biệt là các cán bộ lâu năm trong nghề thực sự băn khoăn khi phải từ bỏ các chuẩn nghiệp vụ mà mình đã dày công học hỏi để đi theo những cái khác. Điều này cũng xuất phát từ thực tế khi vấn đề sử dụng chung tài nguyên thông tin, chia sẻ và trao đổi dữ liệu, xây dựng mục lục trực tuyến,... đang là xu hướng chung của các thư viện và cơ quan thông tin trong nước cũng như trên thế giới. Chúng ta trao đổi biểu ghi, đổ chung dữ liệu vào mục lục liên hợp, truy cập liên cơ sở dữ liệu, download biểu ghi mà khổ mẫu không đồng nhất, không cùng một khung phân loại, quy tắc mô tả khác nhau thì hiệu quả sẽ bị hạn chế rất nhiều.

Cũng như nhiều lĩnh vực khác, trong xu thế hội nhập, ngành thông tin thư viện Việt Nam đang đứng trước nhiều cơ hội và thách thức. Toàn cầu hoá đem lại cho chúng ta khả năng giải quyết một số vấn đề chung mang tính nghiệp vụ trong cả hệ thống mà từ trước tới nay chưa có điều kiện để thống nhất như khổ mẫu trao đổi, quy tắc mô tả, khung phân loại,... Tuy nhiên, toàn cầu hoá luôn có hai mặt của nó, chúng ta không nên chấp nhận một cách quá dễ dàng các vấn đề toàn cầu hoá mang lại, mà phải nghiên cứu để khai thác và tận dụng những mặt tích cực của nó. Các thư viện và cơ quan thông tin nên xem xét và cân nhắc kỹ trong việc lựa chọn một hướng đi cho

thư viện mình sao cho phù hợp với khả năng và hoạt động có hiệu quả, tránh những sự thay đổi không cần thiết gây tổn kém sức người và tiền của.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bùi Thanh Quát. Toàn cầu hóa – một cách tiếp cận mới//Tạp chí Cộng sản, 2003. – Số 27. - tr.11-14.
2. Lê Văn Viết. Toàn cầu hoá văn hoá và đời sống của chúng ta: Khóa luận tốt nghiệp lớp chính trị cao cấp. H., 2004. – 82 tr.
3. Phạm Văn Đức. Nghiên cứu và giảng dạy triết học ở Việt Nam: Những nhiệm vụ trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay//Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam. <http://www.dangcongsan.vn>
4. Toàn cầu hoá dưới những góc nhìn khác nhau: Tiếng nói bè bạn. H.: Chính trị Quốc gia, 2005. - 190 tr.
5. Tác động của toàn cầu hoá đến Việt Nam//Tạp chí Cộng sản. - <http://www.ycsg.yale.edu>

Th.s Nguyễn Thị Đào: Trung tâm TTKH&CNQG

(Nguồn: Tạp chí Thư viện Việt Nam)